BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

Số: 152 /QĐ-TTMS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với 06 thuốc thuộc gói thầu 2: Cung cấp 35 thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu (không bao gồm nhóm tim mạch, tiểu đường, ung thư và điều hòa miễn dịch) lần đầu thực hiện đàm phán giá (Mã hiệu: BDG.25.02) thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2023, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15 (được hợp nhất tại văn bản hợp nhất số 126/VBHN-VPQH ngày 27/8/2025 của Văn phòng Quốc hội);

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 112/NQ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BYT ngày 14/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 37/2025/TT-BYT ngày 07/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 2331/QĐ-BYT ngày 07/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao đầu mối thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ của Đơn vị mua sắm tập trung cấp quốc gia, đàm phán giá cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế, được sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 3674/QĐ-BYT ngày 04/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1567/QĐ-BYT ngày 12/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-TTMS ngày 29/10/2025 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026, được sửa đổi bổ sung

bởi Quyết định số 03/QĐ-TTMS ngày 16/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-TTMS ngày 19/11/2025 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc thành lập Tổ chuyên gia xây dựng Hồ sơ yêu cầu và đánh giá Hồ sơ đề xuất các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026, được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 75/QĐ-TTMS ngày 10/7/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-TTMS ngày 19/11/2025 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc thành lập Tổ thẩm định Hồ sơ yêu cầu và kết quả đàm phán giá các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026, được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 76/QĐ-TTMS ngày 10/7/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-TTMS ngày 09/9/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc thành lập Tổ thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả đàm phán giá các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-TTMS ngày 31/12/2025 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá các thuốc biệt dược gốc và sinh phẩm tham chiếu thuộc Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTMS ngày 19/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt Hồ sơ yêu cầu các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026, được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 09/QĐ-TTMS ngày 29/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-TTMS ngày 01/4/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc thành lập Tổ chuyên gia để thực hiện xây dựng phương án đàm phán giá các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định 82/QĐ-TTMS ngày 14/7/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-TTMS ngày 09/4/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt Danh sách thuốc đáp ứng kỹ thuật đối với nhà thầu có tư cách hợp lệ, đáp ứng về năng lực, kinh nghiệm và có thuốc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu 2: Cung cấp 35 thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu (không bao gồm nhóm tim mạch, tiểu đường, ung thư và điều hòa miễn dịch) lần đầu thực hiện đàm phán giá (Mã hiệu: BDG.25.02);

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-TTMS ngày 07/7/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc bãi bỏ 03 thuốc và nhà thầu đã được phê duyệt tại Quyết định số 35/QĐ-TTMS ngày 09/4/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt Danh sách thuốc đáp ứng kỹ thuật đối với nhà thầu có tư cách hợp lệ, đáp ứng về năng lực, kinh

nghiệm và có thuốc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của của gói thầu 2: Cung cấp 35 thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu (không bao gồm nhóm tim mạch, tiểu đường, ung thư và điều hòa miễn dịch) lần đầu thực hiện đàm phán giá (Mã hiệu:BDG.25.02);

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-TTMS ngày 14/7/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt 03 thuốc (Pantoloc 20mg, Fosmicin tablets 500, Ultravist 370) đáp ứng kỹ thuật đối với nhà thầu có tư cách hợp lệ, đáp ứng về năng lực, kinh nghiệm và có thuốc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của của gói thầu 2: Cung cấp 35 thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu (không bao gồm nhóm tim mạch, tiểu đường, ung thư và điều hòa miễn dịch) lần đầu thực hiện đàm phán giá (Mã hiệu: BDG.25.02);

Căn cứ Quyết định số 2075/QĐ-BYT ngày 08/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Tổ liên ngành đàm phán giá thuốc;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-TTMS ngày 14/7/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc thành lập Tổ thư ký Tổ liên ngành đàm phán giá thuốc đối với các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-TTMS ngày 16/7/2026 của Giám đốc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt Phương án đàm phán giá các thuốc thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Tổ liên ngành đàm phán giá thuốc và Quy trình thực hiện đàm phán giá của Tổ liên ngành đàm phán giá thuốc để đàm phán giá thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu ban hành ngày 18/7/2026;

Căn cứ các Biên bản họp số 01/BB-TLN2075 ngày 17/7/2026, số 02/BB-TLN2075 ngày 13/8/2026, số 03/BB-TLN2075 ngày 22/8/2026 của Tổ liên ngành đàm phán giá thuốc đối với các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026;

Căn cứ Tờ trình số 10/TTr-NVD ngày 04/9/2026 của Phòng Nghiệp vụ Dược về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với 18 thuốc của các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026;

Căn cứ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu số 01/BC-TTĐ132 ngày 22/9/2026 của Tổ thẩm định các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với 06 thuốc thuộc Gói thầu 2: Cung cấp 35 thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu (không bao gồm nhóm tim mạch, tiểu đường, ung thư và điều hòa miễn dịch) lần đầu thực hiện đàm phán giá

(Mã hiệu: BDG.25.02) thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026, cụ thể như sau:

- Số thông báo mời thầu: 03/TB-TTMS ngày 19/01/2026 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

- Tên gói thầu: Cung cấp 35 thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu (không bao gồm nhóm tim mạch, tiểu đường, ung thư và điều hòa miễn dịch) lần đầu thực hiện đàm phán giá (Mã hiệu: BDG.25.02);

- Tên chủ đầu tư: Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia;

- Thông tin nhà thầu trúng thầu, giá trúng thầu, danh mục thuốc chi tiết tại Phụ lục 1, 2 kèm theo theo Quyết định này;

- Thành tiền: 1.126.192.623.857 đồng (bằng chữ: Một nghìn một trăm hai mươi sáu tỷ, một trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm hai mươi ba nghìn, tám trăm năm mươi bảy đồng);

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước, nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế;

- Loại hợp đồng: Thỏa thuận khung, hợp đồng theo đơn giá cố định;

- Cách thức thực hiện: Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia ký Thỏa thuận khung với nhà thầu trúng thầu; Đơn vị có nhu cầu mua sắm ký hợp đồng với nhà thầu;

- Thời gian thực hiện thỏa thuận khung: 36 tháng;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 36 tháng;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 36 tháng và trong thời gian hiệu lực của Thỏa thuận khung;

- Danh mục: chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giá trúng thầu nêu tại Điều 1 đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và toàn bộ chi phí khác liên quan, giao hàng tại kho của Cơ sở y tế.

Điều 3. Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia có trách nhiệm ký Thỏa thuận khung với nhà thầu trúng thầu; Đơn vị có nhu cầu mua sắm ký hợp đồng với nhà thầu nêu tại Điều 1 theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Các Ông (Bà): Chánh văn phòng, Trưởng các Phòng Nghiệp vụ thuộc Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và nhà thầu trúng thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Thứ trưởng Lê Đức Luận (để b/c);
- Các Phó Giám đốc;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Trang thông tin điện tử Trung tâm MSTTTQG;
- Lưu: VT, NVD.

GIÁM ĐỐC

BỘ Y TẾ TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

Lê Thành Công

BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1: KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Đối với 06 thuốc thuộc Gói thầu 2: Cung cấp 35 thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu (không bao gồm nhóm tim mạch, tiểu đường, ung thư và điều hòa miễn dịch) lần đầu thực hiện đàm phán giá (Mã hiệu: BDG.25.02) thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 152/QĐ-TTMS ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia)

TT	STT trong HSYC	Tên thuốc	Thành phần/hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Số đăng ký	Tiêu chí kỹ thuật	Dạng bào chế	Đường dùng	Hạn dùng	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất, Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng tùy chọn mua thêm	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Thành tiền tùy chọn mua thêm	Nhà thầu trúng thầu
1	3	Avelox	Moxifloxacin (dưới dạng Moxifloxacin hydrochlorid)	400mg	800115 181900	Biệt dược gốc	Viên nén bao phim	Uống	60 tháng	Hộp 1 vỉ x 5 viên	Bayer Healthcare Manufacturing S.R.L.; Ý	Viên	985.343	208.653	48.038	47.333.907.034	10.023.272.814	Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2
2	4	Avelox	Moxifloxacin (dưới dạng Moxifloxacin hydrochlorid)	400mg/ 250ml	800115 961124	Biệt dược gốc	Dung dịch truyền tĩnh mạch	Truyền tĩnh mạch	60 tháng	Hộp 1 chai x 250ml	Cơ sở sản xuất bán thành phẩm, đóng gói sơ cấp và thứ cấp: Fresenius Kabi Italia S.R.L; Cơ sở xuất xưởng: Bayer AG; Cơ sở sản xuất bán thành phẩm, đóng gói sơ cấp và thứ cấp: Ý; Cơ sở xuất xưởng: Đức	Chai	1.057.190	235.629	312.375	330.239.726.250	73.604.608.875	Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2
3	12	Jadenu 180mg	Deferasirox	180mg	760110351 124	Biệt dược gốc	Viên nén bao phim	Uống	36 tháng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Cơ sở sản xuất: Novartis Pharma Stein AG; Cơ sở đóng gói và xuất xưởng: Sandoz S.R.L.; Cơ sở sản xuất: Thụy Sỹ; Cơ sở đóng gói và xuất xưởng: Romania	Viên	426.510	111.851	169.889	72.459.357.390	19.002.254.539	Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2

TT	STT trong HSYC	Tên thuốc	Thành phần/hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Số đăng ký	Tiêu chí kỹ thuật	Dạng bào chế	Đường dùng	Hạn dùng	Quy cách đóng gói	Nhà sản xuất, Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng tùy chọn mua thêm	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Thành tiền tùy chọn mua thêm	Nhà thầu trúng thầu
4	13	Jadenu 360mg	Deferasirox	360mg	760110 124124	Biệt dược gốc	Viên nén bao phim	Uống	36 tháng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Cơ sở sản xuất: Novartis Pharma Stein AG; Cơ sở đóng gói và xuất xưởng: Sandoz S.R.L.; Cơ sở sản xuất: Thụy Sỹ; Cơ sở đóng gói và xuất xưởng: Romania	Viên	398.744	102.884	336.002	133.978.781.488	34.569.229.768	Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2
5	18	Pulmicort Respules	Budesonid	500mcg /2ml	VN-22715-21	Biệt dược gốc	Hỗn dịch khí dung dùng để hít	Hít/Đường hô hấp	24 tháng	Hộp 4 gói x 5 ống đơn liều 2ml	Astrazeneca Pty., Ltd-Úc	Ống	20.840.191	4.705.879	13.545	282.280.387.095	63.741.131.055	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức
6	19	Pulmicort Respules	Budesonid	1mg/2 ml	730110 131924	Biệt dược gốc	Hỗn dịch khí dung dùng để hít	Hít/Đường hô hấp	24 tháng	Hộp 4 gói x 5 ống đơn liều 2ml	AstraZeneca AB; Thụy Điển	Ống	10.761.924	2.489.449	24.150	259.900.464.600	60.120.193.350	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức
TỔNG CỘNG																**1.126.192.623.857**		

BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH THÔNG TIN NHÀ THẦU TRÚNG THẦU

Đối với 06 thuốc thuộc Gói thầu 2: Cung cấp 35 thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu (không bao gồm nhóm tim mạch, tiểu đường, ung thư và điều hòa miễn dịch) lần đầu thực hiện đàm phán giá (Mã hiệu: BDG.25.02) thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 152 /QĐ-TTMS ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia)

STT	Tên nhà thầu trúng thầu	Mã số thuế	Địa chỉ
1	Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2	0302597576	24 Nguyễn Thị Nghĩa - Phường Bến Thành - Thành phố Hồ Chí Minh
2	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức	0301140748	12 Nguyễn Hiền, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam